



PHÒNG GD & ĐT LONG MỸ
TRƯỜNG THCS THUẬN HƯNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 1

Môn: Sinh học 7

Năm học: 2019 – 2020

(Thời gian làm bài 60 phút, không kể thời gian giao đề)

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Chọn phương án đúng nhất và ghi kết quả vào giấy làm bài.

Câu 1. Hình thức dinh dưỡng của Trùng roi xanh là:

- a. Tự dưỡng b. Dị dưỡng c. Cả tự dưỡng và dị dưỡng d. Kí sinh.

Câu 2. Trùng sốt rét thường phát triển ở miền núi, vì:

- a. Có nhiều đầm lầy, nước đọng. b. Có nhiều cây cối rậm rạp.
c. Không khí thoáng mát. d. Cây cối rậm rạp, nhiều đầm lầy.

Câu 3. Muốn phòng bệnh kiết lị ta phải:

- a. Uống thuốc phòng bệnh. b. Giữ vệ sinh ăn uống.
c. Thường xuyên tắm rửa. d. Đeo khẩu trang.

Câu 4. Đặc điểm riêng của San hô so với Thủy tức, Sứa và Hải quỳ là:

- a. Sống thành tập đoàn. b. Sống bám.
c. Sống dị dưỡng. d. Sống tự dưỡng.

Câu 5. Loài Ruột khoang có thể cung cấp nhiều đá vôi là:

- a. Thủy tức b. San hô c. Hải quỳ d. Sứa

Câu 6. Môi trường kí sinh của Giun đũa ở người là:

- a. Gan b. Thận c. Ruột non d. Ruột già

Câu 7. Hệ thần kinh của Giun đất có dạng:



- a. Dây thần kinh
- b. Thần kinh dạng mạng lưới.
- c. Não và các dây thần kinh
- d. Chuỗi hạch thần kinh.

Câu 8. Trai sông có lối sống:

- a. Nổi trên mặt nước
- b. Bơi lội trong nước
- c. Sống ở đáy ao, hồ, ẩn nửa mình trong bùn cát
- d. Sống ở biển

Câu 9. Cơ thể có phần phụ phân đốt khớp động với nhau, đây là những đặc điểm của:

- a. Tôm sông
- b. Nhện
- c. Sâu bọ
- d. Ngành chân khớp

Câu 10. Các động vật nào dưới đây thuộc lớp Giáp xác?

- a. Tôm, một ẩm, cua đồng
- b. Tôm, ốc sên, bọ cạp
- c. Mực, bạch tuộc, bọ ngựa
- d. Trai sông, sò, ốc vặn

Câu 11. Tim của cá được phân chia thành:

- a. 1 ngăn
- b. 2 ngăn
- c. 3 ngăn
- d. 4 ngăn

Câu 12. Cơ thể trai có cấu tạo như thế nào?

- a. Áo nằm dưới vỏ, mặt ngoài áo tiết vỏ đá vôi
- b. Mặt trong áo tạo thành khoang áo
- c. Phía trong là thân trai, phía ngoài là chân trai đây là trung tâm cơ thể.
- d. Cả a,b,c đều đúng.

PHẦN II: TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1: (2,5điểm) Cơ thể Tôm sông chia làm mấy phần? Hãy kể tên và nêu chức năng của các phần phụ ở mỗi phần.

Câu 2: (1,0 điểm) Nêu sự khác nhau giữa San hô và Thủy tức trong sinh sản vô tính mọc chồi.

Câu 3: (1,5 điểm) Nêu đặc điểm chung của ngành Thân mềm.

Câu 4: (2,0 điểm) Trình bày nơi sống, đặc điểm cấu tạo, dinh dưỡng và di chuyển của Sán lá gan.

-----Hết-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không được giải thích gì thêm.



ĐÁP ÁN

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (mỗi câu đúng 0,25 điểm).

1.c	2.d	3.b	4.a	5.b	6.c	7.d	8.c	9.d	10.a	11.b	12.d
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	------	------	------

PHẦN II: TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1		2,5 điểm
	<i>Cơ thể tôm sông gồm 2 phần:</i> Phần Đầu - ngực và phần bụng. - Đầu ngực: + Mắt, râu: định hướng phát hiện mồi. + Các chân hàm: giữ và xử lí mồi. + Chân ngực: bò và bắt mồi. - Bụng: + Chân bụng: bơi, giữ thăng bằng, ôm trứng (con cái). + Tấm lái: lái, giúp tôm nhảy.	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5 đ 0,5 đ
2		1,0 điểm
	<i>Sự khác nhau giữa san hô và thủy tức trong sinh sản vô tính mọc chồi:</i> - Thủy tức, khi trưởng thành, chồi tách ra để sống độc lập. - San hô, chồi cứ tiếp tục dính với cơ thể mẹ để tạo thành các tập đoàn.	0,5 đ 0,5 đ
3		1,5 điểm
	<i>*Đặc điểm chung của ngành thân mềm:</i> + Thân mềm, không phân đốt. + Có vỏ đá vôi. + Khoang áo phát triển.	0,5 đ 0,25 đ 0,25 đ



	+ Hệ tiêu hoá phân hoá.	0,25 đ
	+ Cơ quan di chuyển thường đơn giản (Trừ mực và bạch tuộc)	0,25 đ
4		2,0 điểm
	- <i>Nơi sống</i> : kí sinh ở gan và mật trâu, bò.	0,5 đ
	- <i>Cấu tạo</i> : hình lá, dẹp, dài từ 2 – 5 cm, mắt và lông bơi tiêu giảm, giác bám phát triển.	0,5 đ
	- <i>Dinh dưỡng</i> : Hầu có cơ khỏe giúp miệng hút chất dinh dưỡng từ môi trường kí sinh đưa vào ruột phân nhánh.	0,5 đ
	- <i>Di chuyển</i> : chui rúc, luồn lách trong môi trường kí sinh.	0,5 đ



Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm**, **giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường *PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An* và các trường Chuyên khác cùng *TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn*.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: *TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn* cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.